

Bản án số: 66/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 05 -7-2019

V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Ngọc Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Đình Đường

Bà Nguyễn Thị Thúy Minh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lý Văn Dương - Thư ký, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án Nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 42/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 03 năm 2019 về “tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2019/QĐST ngày 21 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1976; Địa chỉ: Xóm A, xã XA, huyện NX, tỉnh Hà Tĩnh. Chỗ ở hiện nay: Xóm B, xã HT, huyện YT, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

*Bị đơn:* Chị Lưu Thị Ph, sinh năm 1980; nơi ĐKKHKT trước khi xuất cảnh: Xóm C, xã HT, huyện HN, tỉnh Nghệ An. Hiện đang cư trú tại: ANGOLA. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 14/02/2019, bản tự khai và tại phiên tòa anh Nguyễn Quốc T trình bày: Anh T và chị Lưu Thị Ph đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HT, huyện HN, tỉnh Nghệ An vào ngày 19/3/2015. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nên không sống chung với nhau. Nguyên nhân là do tìm hiểu nhau không kỹ, quan điểm sống bất đồng, tính cách không hợp nhau. Sau khi kết hôn khoảng 15 ngày thì chị Ph thông báo với anh T đi nước ngoài. Anh T và chị Ph sống ly thân từ đó đến nay và không liên lạc với nhau. Do không liên lạc được với chị Ph và gia đình chị Ph cũng không

biết địa chỉ chị Ph ở nước ngoài nên anh T không cung cấp được địa chỉ của chị Ph. Nay anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Lưu Thị Ph.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía chị Lưu Thị Ph: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi các văn bản như: Đơn khởi kiện, tài liệu kèm theo đơn khởi kiện và bản tự khai của anh Nguyễn Quốc T; thông báo thụ lý vụ án yêu cầu chị Lưu Thị Ph có quan điểm của mình về giải quyết vụ án; giấy triệu tập; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa cho chị Lưu Thị Ph thông qua bà Hồ Thị L (mẹ chị Ph), nhưng hiện tại chị Lưu Thị Ph vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

- Về thẩm quyền thụ lý vụ án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Anh T xin ly hôn với chị Ph, hiện đang cư trú tại Angola nên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền tại Điều 37 BLTTDS.

- Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Nguyên đơn anh T đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 71 của BLTTDS; bị đơn chị Ph chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại điều 70, 72 của BLTTDS.

- Việc thu thập chứng cứ và đương sự tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của họ. Trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, theo bà Hồ Thị L là mẹ của chị Ph thì chị Lưu Thị Ph hiện đang lao động tại Angola, mặc dù không biết nơi cư trú cụ thể, nhưng chị Ph thỉnh thoảng điện về cho bà L, nên chị Ph cũng biết được việc anh T xin ly hôn và không có ý kiến gì. Việc chị Ph vắng mặt được xác định cố tình giấu địa chỉ, do đó đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định pháp luật và xử cho anh T được ly hôn với chị Ph; vợ chồng không có con chung; tài sản chung và nợ chung chưa giải quyết. Các bên đương sự có quyền khởi kiện vụ án khác để yêu cầu chia tài sản chung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của anh Nguyễn Quốc T và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Anh Nguyễn Quốc T trình bày chị Ph đang ở Angola nhưng không biết địa chỉ cụ thể; Tòa án đã tiến hành xác minh tại người thân của chị Ph là bà Hồ Thị Lan (mẹ chị Ph) thì được cung cấp chị Ph hiện nay đang ở Angola thỉnh thoảng gọi điện thoại cho gia đình. Ngày 04/3/2019, Cục quản lý xuất nhập cảnh có công văn số 3420/QLXNC(P5) trả lời Tòa án là chị Lưu Thị Ph xuất cảnh ngày 06/6/2015 qua cửa khẩu sân bay Nội Bài, hiện chưa thấy thông tin nhập cảnh về nước. Do chị Lưu Thị Ph trước khi xuất cảnh có địa chỉ thường trú tại huyện HN, tỉnh Nghệ An, hiện

nay đang ở nước ngoài nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

[2] Về tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án, bà Hồ Thị L là mẹ của chị Ph cung cấp hiện nay chị Ph đang ở Angola nhưng không biết địa chỉ cụ thể nhưng chị Ph thỉnh thoảng vẫn gọi điện về cho bà L. Chị Ph đã biết được anh T khởi kiện yêu cầu ly hôn tại Tòa án nhưng không có ý kiến gì. Như vậy, chị Lưu Thị Ph đã biết được anh T yêu cầu ly hôn nhưng vẫn không cung cấp địa chỉ và vắng mặt là thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo theo quy định tại Công văn số 253/TATC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn về việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài không rõ địa chỉ. Vì vậy, căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 207, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa anh Nguyễn Quốc T giữ nguyên nội dung khởi kiện, yêu cầu được ly hôn với chị Lưu Thị Ph. Xét thấy, anh T và chị Ph kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn hai người chưa sống chung với nhau và ly thân từ đó cho đến nay. Xét thấy cuộc hôn nhân giữa anh T và chị Ph là hôn nhân hợp pháp nhưng chỉ tồn tại trên danh nghĩa, không sống chung với nhau nên mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, giải quyết cho anh T và chị Ph được ly hôn là phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Anh Nguyễn Quốc T và chị Lưu Thị Ph không có con chung nên Tòa án không giải quyết.

[5] Tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Quốc T không yêu cầu Tòa án giải quyết; chị Lưu Thị Ph vắng mặt chưa có ý kiến nên dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[6] Về án phí: Anh Nguyễn Quốc T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 37, khoản 1, khoản 4 Điều 207; khoản 3 Điều 228; Điều 147; khoản 1, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Quốc T được ly hôn với chị Lưu Thị Ph.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Quốc T và chị Lưu Thị Ph không có con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Quốc T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003848 ngày 11/3/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Anh Nguyễn Quốc T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Quốc T có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Chị Lưu Thị Ph có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã HT, h HN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Hoàng Ngọc Anh**